

VIGORAMIN[®] N8+1Fe+0,2B

PHÂN BÓN HỮU CƠ SINH HỌC



PAKIRANJE	1 KG BOCA	250 KG BAČVA
	6 KG KANTA	1250 KG CISTERNA
	12 KG KANTA	

TÍNH NĂNG

MÔ TẢ: chất lỏng tan hoàn toàn trong nước.

THÀNH PHẦN : thủy phân protein động vật, muối sắt (sunphat chất béo, acid boronic.

Phân bón có nguồn gốc hữu cơ thu được từ quá trình thủy phân enzyme biểu mô động vật tạo ra một công thức giàu axit amin tự do và các phân đoạn protein trọng lượng phân tử thấp trong quá trình sản xuất này; Điều này làm cho sản phẩm đặc biệt thích hợp cho việc sử dụng qua lá.

Sản phẩm này đã được bổ sung trong thành phần của nó với các nguyên tố vi lượng quan trọng như **sắt** và **boron**.

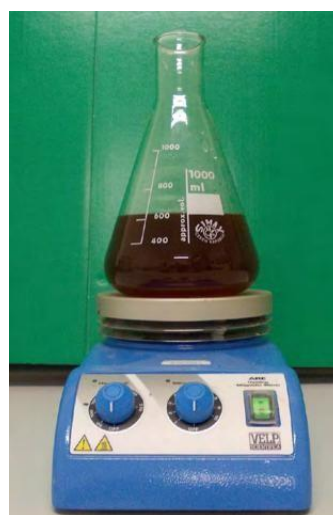
VIGORAMIN[®] N8+1Fe+0,2B DINH DƯỠNG

VIGORAMIN[®] N8+1Fe+0,2B Nên phun qua lá trong khoảng thời gian 10-12 ngày, xử lý cây trồng vào thời điểm **MÁT** trong ngày khi lá cây khô.

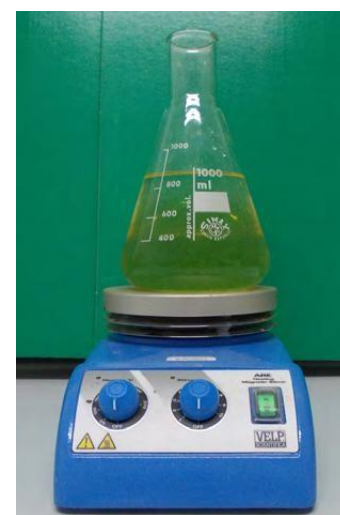
Các kết quả tốt nhất thu được bằng cách xử lý các cây rau sau khi cây hoặc ở giai đoạn sản xuất trái cây; quả trong giai đoạn trước ra hoa, sau ra hoa hoặc trước khi ra hoa.

Không thực hiện nhiệt độ xử lý thứ cấp vượt quá 28-30 °C.

Tránh hỗn hợp với các sản phẩm phản ứng đồng, dầu khoáng và kiềm: ít nhất 10 ngày nên vượt qua giữa hai lần điều trị.



VIGORAMIN[®] N8+1Fe+0,2B takav kakav jest



VIGORAMIN[®] N8+1Fe+0,2B razrijeđen u otopini spremnoj za upotrebu

HOẠT ĐỘNG BỔ XUNG TIẾT KIỆM

- **NĂNG LƯỢNG:** **VIGORAMIN N8 + 1Fe + 0,2B** cho phép cây tiết kiệm năng lượng cho tất cả các phản ứng sinh hóa thúc đẩy sự hình thành protein; giúp cây chịu đựng tốt hơn các tình huống căng thẳng (sương giá, hạn hán) hoặc các tình huống căng thẳng do virus hoặc côn trùng tấn công.
- **DINH DƯỠNG:** sản phẩm này bao gồm một ma trận trọng lượng phân tử thấp và hàm lượng axit amin tự do cao, có khả năng thâm nhập rất nhanh qua lá cũng trong hỗn hợp với các loại phân bón khác.
- **KẾT DÍNH:** bám dính tuyệt vời vào bề mặt của lá, do đó ngăn ngừa đáng kể sự mất mát của sản phẩm bằng cách **TUỔI** nhỏ giọt hoặc **MƯA**, ngay cả khi trộn với thuốc bvtv.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- 1) Đổ nước vào bình trộn.
- 2) Sau đó đổ từ từ và đều VIGORAMIN[®] N8 + 1Fe + 0,2B vào thùng chứa (xem bảng để biết liều lượng).
- 3) Khuấy đều; ở giai đoạn này có thể thêm muối khoáng hoặc thuốc trừ sâu, với liều lượng khuyến cáo.
- 4) Cảnh báo: Bản chất hữu cơ của sản phẩm dẫn đến việc tạo ra "hiệu ứng bọt". Hiệu ứng này có thể được loại bỏ bằng các sản phẩm chống tạo bọt hoặc bằng cách trộn chậm.
- 5) Áp dụng phun qua lá, nên sử dụng hết các sản phẩm đã chuẩn bị để tránh đóng cặn..

THÀNH PHẦN

Tổng Nito (N)	8 %
Nito hòa tan trong nước (N)	7,2 %
Sắt (Fe)	1 %
Boron (B)	0,2 %
Cac bon (C) hữu cơ	20 %

ĐẶC ĐIỂM VẬT LÝ HÓA HỌC

pH	5,2 - 5,3
Tỷ trọng	1,25 kg/lt
Chất hữu cơ	52 %
Amino Acids	47,50 %
Acid Amin tự do	7,60 %

THÀNH PHẦN ACID AMINO

Metionin	0,5 %
Hidroksilisin	0,9 %
Lizin	1,6 %
Glicin	12 %
Ornitin	2,3 %
Leucin	1,5 %
Izoleucin	0,8 %
Valin	1,4 %
Histidin	0,2 %
Arginin	0,7 %

Asparaginska kiselina	2,3 %
Fenialanin	1,0 %
Serin	0,2 %
Glutaminska kiselina	4,9 %
Treonin	0,2 %
Alanin	5,3 %
Hidroksipriolin	4,0 %
Prolin	6,7 %
Trioizin	1,0 %

LIỀU LƯỢNG KHUYẾN NGHỊ

Pha loãng **VIGORAMIN® N8 + 1Fe + 0,2B**: 500-600 g / 100 l nước; trộn với các sản phẩm khác ở mức 200-300 g / 100 l nước.

Lúa mì, ngũ cốc khác	3-4 kg/ha	đẻ nhánh-tăng trưởng	1-2
Ngô	4-5 kg/ha	6-8	1-2

Cây rau	Phun qua lá	Thực hiện	Số ứng dụng
Cà chua công nghiệp (ngoài đồng)	4-6 kg/ha	Trường hợp khẩn cấp / trong tăng trưởng	2-3
Cà chua ăn được (ngoài đồng)	5-6 kg/ha	Sau khi cấy / sau giai đoạn ra hoa / đậu quả	2-3
Tiêu, cà tím (ngoài đồng)	4-6 kg/ha	Sau khi cấy / sau giai đoạn ra hoa / đậu quả	2-4
Bí ngô, dưa chuột (ngoài đồng)	3-5 kg/ha	Sau khi cấy / sau giai đoạn ra hoa / đậu quả	2-3
Dưa hấu, dưa (ngoài đồng)	3-5 kg/ha	Sau khi cấy / sau giai đoạn ra hoa / đậu quả	3-4

Trồng cây ăn quả	Phun qua lá	Thực hiện	Ứng dụng
Táo, lê	4-6 kg/ha	Trước khi ra hoa / sau ra hoa / đậu quả	2-4
Mận, đào, anh đào, mơ	5-7 kg/ha	Trước khi ra hoa / sau ra hoa / đậu quả	2-4
Nho, nho bồng, kiwi	4-7 kg/ha	Trước khi ra hoa / sau ra hoa / đậu quả	2-3
Ô liu	5-6 kg/ha	Trước khi ra hoa / sau ra hoa / đậu quả	1-2
Cam quýt	5-6 kg/ha	Trước khi ra hoa / sau ra hoa / đậu quả	1-2

Cây giống	Phun qua lá	Thực hiện	Broj primjena
Cây trong chậu	0,5-1kg/1000m ²	Mở nụ / trong trường hợp làm mát / bị căng thẳng	1-2
Sản xuất thủy canh	0,5-1kg/1000m ²	Mở nụ / trong trường hợp làm mát / bị căng thẳng	2-3

Cây hoa	Doza po pojedinačnoj primjeni putem lista	Thực hiện	Broj primjena
Hedges, lê, luống hoa	0,5-1,5kg/1000m ² ili 0,5 kg na 100m linearno	Vào mùa xuân và trong chu kỳ sinh dưỡng	1-3

Các loại cây trồng được liệt kê đại diện cho từng loại cây trồng; Vigoramin® N8 + 1Fe + 0,2 B được sử dụng trong nhiều nền văn hóa khác có cùng phương pháp ứng dụng.

Proizvod ne smije biti u dodiru sa korjenom biljke. Proizvod isključivo za profesionalnu uporabu.

Skладиšti u suhom prostoru zaštićenom od sunčevih zraka.



Analitičke vrijednosti na vrećama slijede preporuke važeće normative. Svi navedeni podaci u sadašnjem tiskanju su indikativni. FOMET spa zadržava pravo izmjene podataka bez prijevremene najave.



Impianto riconosciuto ai sensi del Reg.CE 1069/09 n. ABP1029UFERT2 n. ABP1029UFERT3



FOMET - Via Vialarga, 25
37050 S. Pietro di Morubio (Vr)
ITALY-UE Tel. ++39 045 6969004 - Fax
++39 045 6969012
fomet@fomet.it - www.fomet.it